|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**  **TỈNH KON TUM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| **KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ**  **HĐND TỈNH KHÓA XII** | *Kon Tum, ngày 19 tháng 02 năm 2025* |

**GỢI Ý THẢO LUẬN**

Tại Kỳ họp chuyên đề lần này, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét 04 dự thảo nghị quyết. Trong đó có 01 dự thảo nghị quyết thuộc lĩnh vực đầu tư công; 01 dự thảo nghị quyết về chuyển đổi mục đích sử dụng rừng; 02 dự thảo nghị quyết về tổ chức bộ máy.

Bên cạnh đó,Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét 01 dự thảo nghị quyết về tổ chức bộ máy của Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh.

Đề nghị các đại biểu tập trung thảo luận một số nội dung sau:

**I. Đối với các dự thảo nghị quyết do Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh**

***1. Đối với dự thảo nghị quyết******bãi bỏ các nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh (thuộc lĩnh vực đầu tư công)***

Căn cứ quy định của Luật Đầu tư công năm 2024([[1]](#footnote-1)), Ủy ban nhân dân tỉnh đã xây dựng dự thảo nghị quyết bãi bỏ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh liên quan đến việc giao Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chủ trương đầu tư dự án nhóm C([[2]](#footnote-2)). Qua ý kiến thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách và báo cáo tiếp thu, giải trình của Ủy ban nhân dân tỉnh, đại biểu có ý kiến đề nghị làm rõ thêm vấn đề nào không?

***2. Đối với Nghị quyết về chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án Trường bắn, thao trường huấn luyện huyện Ngọc Hồi***

Qua nghiên cứu hồ sơ trình của UBND tỉnh,báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách và báo cáo tiếp thu, giải trình của Ủy ban nhân dân tỉnh, đại biểu có ý kiến gì không?Đại biểu có đề xuất cần làm rõ hoặc bổ sung, sửa đổi, kiến nghị vấn đề gì?

***3. Đối với 02 dự thảo nghị quyết về tổ chức bộ máy: (1) Nghị quyết về việc hợp nhất, thành lập các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; (2) Nghị quyết điều chỉnh giao biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2025***

Trên cơ sở các quy định của Trung ương, Bộ Nội vụ và các Kết luận của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Đề án “*Sáp nhập, tổ chức lại, kết thúc hoạt động một số tổ chức hành chính; sắp xếp lại các tổ chức Hội, đơn vị sự nghiệp, quỹ tài chính ngoài ngân sách, các doanh nghiệp nhà nước nắm giữ 100% vốn thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh*” và dự thảo nghị quyết do Ủy ban nhân dân tỉnh trình; kết quả thẩm tra của Ban Pháp chế và báo cáo tiếp thu, giải trình của UBND tỉnh, đại biểu có bổ sung ý kiến nào không?

**II. Đối với dự thảo nghị quyết do Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh:**

***\* Nghị quyết về việc sửa đổi Điều 2 Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 12/3/2021 của HĐND tỉnh Kon Tum về thành lập Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum***

Ngày 12/3/2021, Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum Khóa XI, Kỳ họp chuyên đề ban hành Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 12/3/2021 của HĐND tỉnh Kon Tum về việc thành lập Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh.

Thực hiện chủ trương “Đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả” theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương; Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh, Kỳ họp chuyên đề xem xét, sửa đổi khoản b Điều 2 Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 12/3/2021 của HĐND tỉnh về việc thành lập Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum cho phù hợp với tình hình thực tế.

Trên cơ sở nghiên cứu hồ sơ trình của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh *(gồm Tờ trình, Đề án, dự thảo nghị quyết)* và ý kiến thẩm tra của Ban Pháp chế, đại biểu có tham gia thêm ý kiến nào không?

\* Ngoài các nội dung trên, đề nghị đại biểu tiếp tục nghiên cứu và thảo luận đối với những vấn đề mà đại biểu quan tâm thuộc phạm vi các nội dung trình tại Kỳ họp này./.

1. () Theo quy định tại khoản 7 Điều 18 Luật Đầu tư công năm 2024:

   “7. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định chủ trương đầu tư dự án sau đây:

   a) Dự án nhóm B, nhóm C sử dụng vốn ngân sách địa phương, bao gồm cả vốn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên, nguồn vốn hợp pháp của địa phương thuộc cấp mình quản lý;

   b) Dự án nhóm B, nhóm C thực hiện trên địa bàn từ 02 đơn vị hành chính cấp tỉnh trở lên do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh là cơ quan chủ quản theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ;

   c) Dự án nhóm B, nhóm C sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi nước ngoài.”. [↑](#footnote-ref-1)
2. ()

   - Nghị quyết số 54/2019/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc giao Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chủ trương đầu tư dự án nhóm C.

   - Nghị quyết số 13/2020/NQ-HĐND ngày 17 tháng 4 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị quyết 54/2019/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc giao Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chủ trương đầu tư dự án nhóm C. [↑](#footnote-ref-2)